

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa không chứa kim loại tự sinh hoặc khoáng vật kim loại tại xã Thọ Lập và xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa của Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Lợi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;*

*Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản; số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý thuế; số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau; Thông tư số 05/2020/TT-BTC ngày 20/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về khung giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm, loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau;*

*Căn cứ các Văn bản của UBND tỉnh: Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 22/3/2018 về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 3029/2017/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 ban hành quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh Thanh Hóa; Giấy phép khai thác khoáng sản số 231/GP-UBND ngày 15/11/2021;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1154/TTr-STNMT ngày 19/11/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với mỏ đất san lấp và thu hồi đá ong phong hóa không chứa kim loại tự sinh hoặc khoáng vật kim loại tại xã Thọ Lập và xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, cụ thể như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Lợi;
  - Địa chỉ: Lô A91 Khu đô thị Bắc Cầu Hạc, phường Đông Thọ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
  - Mã số thuế: 2802433851.
2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác:
  - $G_1 = G_{tn} \times K_{qd} = 49.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,290 = 63.210 \text{ đồng/m}^3$  đối với đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình;
  - $G_2 = G_{tn} \times K_{qd} = 168.000 \text{ đồng/m}^3 \times 1,475 = 247.800 \text{ đồng/m}^3$  đối với đá ong phong hóa không chứa kim loại tự sinh hoặc khoáng vật kim loại.
3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác:  $Q = Q_1 + Q_2 = 308.433 \text{ m}^3$ ;  
Trong đó:
  - $Q_1 = 199.900 \text{ m}^3$  (là trữ lượng đất san lấp);
  - $Q_2 = 108.533 \text{ m}^3$  (là trữ lượng đá ong phong hóa không chứa kim loại tự sinh hoặc khoáng vật kim loại).
4. Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên:  $K_1 = 0,9$ .
5. Hệ số điều kiện kinh tế xã hội:  $K_2 = 1,0$ .
6. Mức thu tiền cấp quyền khai thác:  $R = 3\%$  (đối với các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại, trừ nguyên liệu sản xuất cát nghiền).
7. Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp:
 
$$T = (Q_1 \times G_1 \times K_1 \times K_2 \times R) + (Q_2 \times G_2 \times K_1 \times K_2 \times R) = (199.900 \text{ m}^3 \times 63.210 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) + (108.533 \text{ m}^3 \times 247.800 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 1,0 \times 3\%) = 1.067.314.223 \text{ đồng}$$
 (Một tỷ, không trăm sáu mươi bảy triệu, ba trăm mười bốn nghìn, hai trăm hai mươi ba đồng);
8. Số năm khai thác (làm tròn) là:  $X = 10$  năm.
9. Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là:  $X/2 = 5$  lần (hoàn thành việc thu tiền cấp quyền vào nửa đầu thời hạn cấp phép).
10. Số tiền nộp lần đầu:
 
$$T_{ld} = T : (X : 2) \times 30\% = 1.067.314.223 \text{ đồng} : (10 : 2) \times 30\% = 64.038.853 \text{ đồng}$$
 (Sáu mươi tư triệu, không trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm năm mươi ba đồng).
11. Số tiền nộp lần thứ 02 đến lần thứ 05:
 
$$T_{hn} = (T - T_{ld}) : (5 - 1) = (1.067.314.223 \text{ đồng} - 64.038.853 \text{ đồng}) : (5 - 1) = 250.818.842 \text{ đồng}$$
 (Hai trăm năm mươi triệu, tám trăm mười tám nghìn, tám trăm bốn mươi hai đồng).
12. Thời điểm nộp tiền: Lần đầu chậm nhất là 90 ngày, kể từ ngày ban hành thông báo của cơ quan thuế; từ lần thứ hai vào năm tiếp theo được thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 18 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế.

13. Diện tích mỏ: 10,2 ha; trong đó: diện tích mỏ thuộc xã Thọ Lập: 4,2 ha (chiếm 41,18%); diện tích mỏ thuộc xã Quảng Phú: 6,0 ha (chiếm 58,82%).

**Điều 2.** Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Lợi về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Lợi có trách nhiệm:

- Nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định;

- Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Thọ Xuân; UBND xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân; UBND xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ các quy định của pháp luật hiện hành, tham mưu điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (nếu có) đối với Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Lợi.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Thọ Xuân; Chủ tịch UBND xã Thọ Lập, huyện Thọ Xuân; Chủ tịch UBND xã Quảng Phú, huyện Thọ Xuân; Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Quảng Lợi; Thủ trưởng các ngành và đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTC (KTH.21.62990).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Thi**